

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH
-----***-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

Số: 64/2019/QĐST- HNGĐ

Q, ngày 02 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q

- Căn cứ Điều 149; khoản 4 Điều 397; Điều 212; 213 Bộ luật tố tụng dân sự

- Căn cứ Điều 55; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

- Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 71/2019/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2019, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Anh Nguyễn Văn C - Sinh năm: 1985.

- Chị Đỗ Thị V - Sinh năm: 1986.

Nơi ĐKKHKT: Xóm 4 - Xã TP - TX Q - Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn C và chị Đỗ Thị V, đăng ký kết hôn ngày 05/02/2007 tại UBND xã TP, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc đến tháng 5/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau và đã sống ly thân với nhau khoảng gần một năm nay không còn quan tâm đến nhau. Các đương sự đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn và đều nhất trí thuận tình ly hôn để giải phóng cho cả hai bên.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Đỗ Thị V, xác định quá trình chung sống có 02 con chung là Nguyễn Việt K, sinh ngày 25/01/2008 và Nguyễn Đỗ Ngọc D, sinh ngày 08/9/2014 và cùng thống nhất thỏa thuận, vợ chồng ly hôn anh Nguyễn Văn C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Việt K cho đến khi con chung tròn 18 tuổi, chị Đỗ Thị V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Đỗ Ngọc D cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Hai bên đương sự không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Anh Nguyễn Văn C và chị Đỗ Thị V, cùng xác nhận quá trình vợ chồng chung sống không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn C tự nguyện nộp cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23/04/2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C và chị Đỗ Thị V.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Việt K, sinh ngày 25/01/2008 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Chị Đỗ Thị V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Đỗ Ngọc D, sinh ngày 08/9/2014 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Hai bên đương sự không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và đều được quyền qua lại, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Đỗ Thị V cùng xác nhận, quá trình vợ chồng chung sống không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn C tự nguyện nộp cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền đã dự nộp theo biên lai thu tiền số: 0003325 ngày 23/4/2019 của C cục thi hành án thị xã Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN
Thẩm phán

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- Tòa án nhân dân Tỉnh QN.
- VKSNDTX Q.
- UBND xã TP.
- Lưu hồ sơ, VP;THADS.

(đã ký)

Nguyễn Bình Oân